

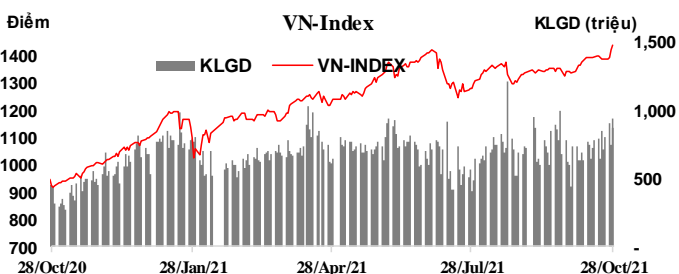
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.66	-0.02	0.14	-0.01	3Y	0.72	-0.003
1W	0.77	-0.01	0.18	0.00	5Y	0.83	-0.015
2W	0.88	-0.01	0.22	0.00	7Y	1.22	-0.011
1M	1.15	-0.01	0.30	-0.01	10Y	2.15	-0.003
2M	1.42	0.03	0.39	-0.01	15Y	2.41	-0.013
3M	1.57	0.04	0.51	0.00			
6M	1.83	0.03	0.79	0.02			
9M	2.43	0.04	1.10	0.01			
1Y	2.75	-0.04	1.17	0.00			

Nguồn: Reuters

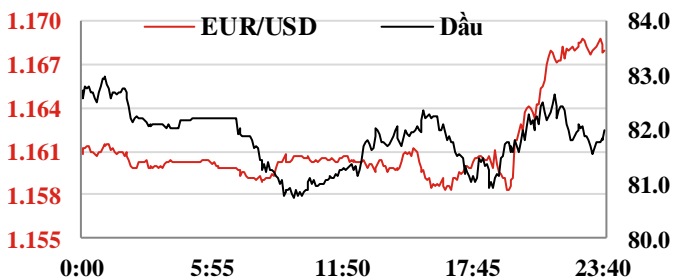
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
28-10-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
27-10-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
26-10-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1438.01	411.07	104.38
%/ngày	1.05%	1.66%	1.67%
%31/12/2020	30.27%	102.4%	40.2%
KLGD (tr.d.v)	865.43	161.21	118.8
GTGD (tỷ đ)	26186.48	3938.71	2430.94
NĐINN mua (tỷ đ)	2071.87	19.39	0.96
NĐINN bán (tỷ đ)	1450.22	43.07	1.40


Tin trong nước ngày 28/10

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.145 VND/USD, tăng mạnh 14 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.789 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.750 VND/USD, giảm tiếp 06 đồng so với phiên 27/10. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm trở lại 80 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.280 - 23.350 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/10, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,02 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,66%; 1W 0,77%; 2W 0,88 và 1M 1,15%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi đi ngang ở các kỳ hạn 1W và 2W, giao dịch tại: ON 0,14%; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,72%; 5Y 0,83%; 7Y 1,22%; 10Y 2,15%; 15Y 2,41%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn tăng giá, giúp kéo các chỉ số lên trên mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 14,99 điểm (+1,05%) lên 1.438,01 điểm; HNX-Index tăng 6,7 điểm (+1,66%) lên 411.07 điểm; UPCoM-Index tăng 1,71 điểm (+1,67%) lên 104,38 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 32.600 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên 597 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) vừa cho biết, tính đến ngày 20/10/2021, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 23,74 tỷ USD, tăng 1,1% so với cùng kỳ 2020. Trong tổng số vốn nói trên, vốn đăng ký mới là trên 13 tỷ USD, tăng 11,6% so với cùng kỳ; vốn tăng thêm đạt trên 7,09 tỷ USD, tăng 24,2% so với cùng kỳ. 10 tháng, có 3.063 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài, giảm 43,8%, với tổng giá trị vốn góp là 3,63 tỷ USD, giảm 40,6%. Trong 10 tháng, vốn đầu tư nước ngoài giải ngân đạt 15,15 tỷ USD, giảm 4,1% so với cùng kỳ.**



	28 Oct 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	93.35	-0.49%	-0.45%	3.79%
USD/CNY	6.39	0.00%	-0.01%	-2.04%
USD/EUR	0.86	-0.64%	-0.50%	4.57%
USD/JPY	113.56	-0.22%	-0.36%	10.00%
USD/KRW	1168.44	-0.31%	-0.79%	7.74%
USD/SGD	1.34	-0.27%	-0.23%	1.79%
USD/TWD	27.79	-0.04%	-0.29%	-1.02%
USD/THB	33.19	-0.30%	-0.57%	10.49%
USD/VND Trung tâm	23145	0.06%	0.00%	0.06%
USD/VND LNH	22750	-0.03%	-0.02%	-1.46%
USD/VND tự do	23410	0.21%	0.56%	0.47%
Vàng	1798.62	0.11%	0.89%	-5.16%
Dầu	82.81	0.18%	0.38%	70.67%

DowJones (Mỹ)

35730.48
0.68%

DAX (Đức)

15696.33
-0.06%

Hang Seng (Hong Kong)

25555.73
-0.28%

Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0736	0.0041		
SW	0.0715	-0.0010		
1M	0.0864	-0.0006	0.3000	0.0000
2M	0.1028	0.0020		
3M	0.1316	0.0030	0.4350	0.0000
6M	0.1936	0.0140	0.5916	0.0000
1Y	0.3706	0.0384	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 27/10/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	02/11/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	16/12/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	04/11/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/12/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/11/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

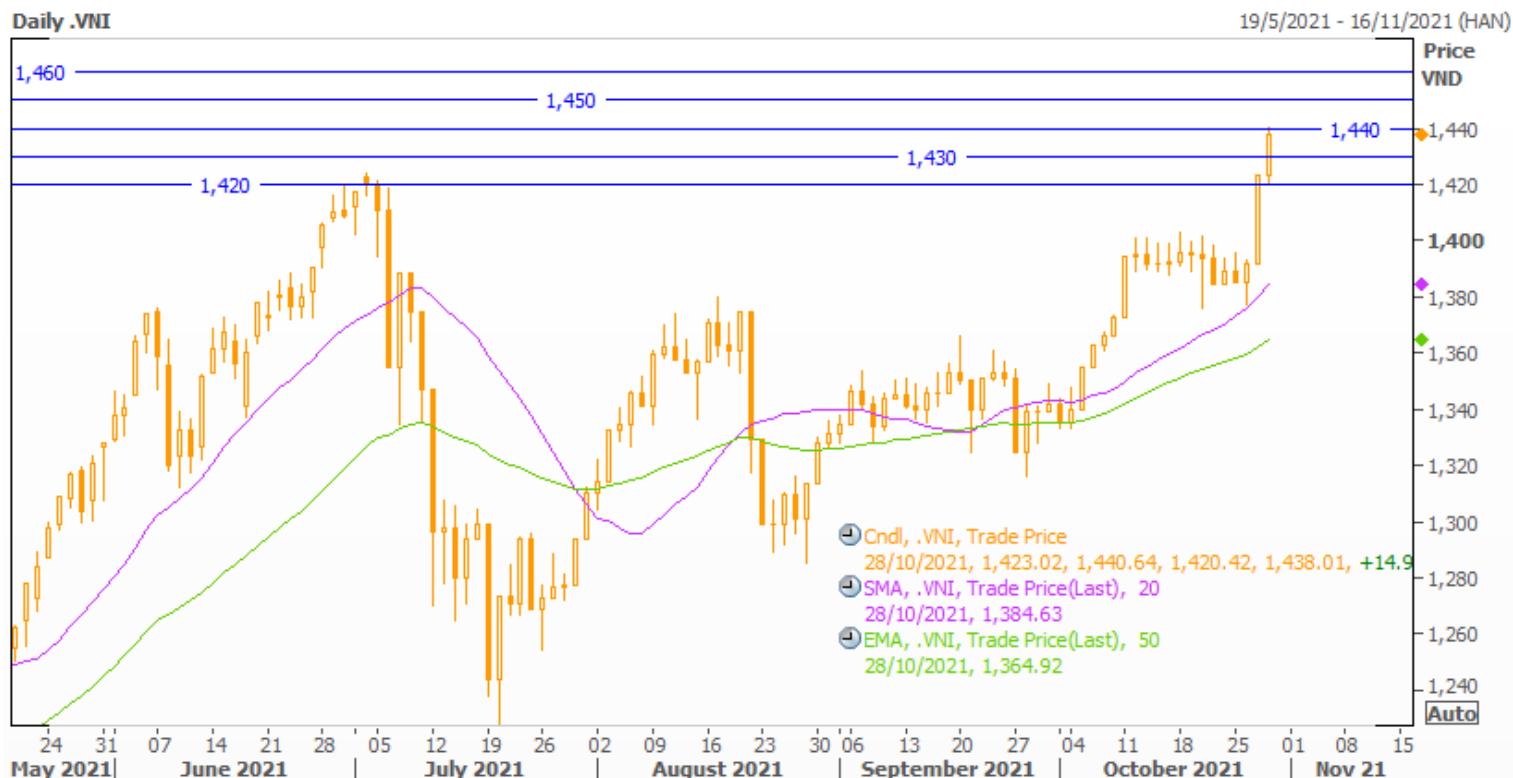
Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón một số thông tin kinh tế trái chiều.** Đầu tiên, về tiêu cực, GDP của nước này trong quý 3 tăng 2,0% q/q, nối tiếp đà tăng 6,7% của quý trước đó nhưng không đạt kỳ vọng tăng 2,6%. So với cùng kỳ năm 2020, GDP của quý 3 tăng 7,8%. Tiếp theo, doanh số nhà chờ bán tại Mỹ giảm 2,3% m/m trong tháng 9 sau khi tăng mạnh 8,1% ở tháng trước đó, sâu hơn khá nhiều so với mức giảm 0,4% theo dự báo. So với cùng kỳ năm 2020, doanh số bán nhà mới trong tháng 9 giảm 8,0%. Về chiều tích cực, trên thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 24/10 ở mức 281 nghìn đơn, trái với dự báo đi ngang ở mức 290 nghìn đơn như kết quả của tuần trước đó.
- NHTW Châu Âu ECB tiếp tục duy trì LSCS nới lỏng nhưng có thể thu hẹp chương trình thu mua tài sản.** Trong cuộc họp diễn ra hôm qua, ngày 28/10, ECB cho biết duy trì các mức LSCS gồm LS tái cấp vốn, LS cho vay cận biên, LS tiền gửi lần lượt ở mức 0,0%; 0,25% và -0,5%; không thay đổi so với trước. ECB kỳ vọng sẽ giữ các mức LSCS như hiện tại hoặc thấp hơn cho tới khi đạt được lạm phát mục tiêu trong trung hạn ổn định ở mức 2,0%; ngụ ý rằng lạm phát có thể vượt lên trên mức này một cách nhất thời. Về các chính sách thu mua tài sản, ECB sẽ duy trì gói thu mua APP với tốc độ 20 tỷ EUR/tháng cho tới khi có thể tăng LSCS trở lại. Đối với chương trình thu mua tài sản khẩn cấp trong đại dịch PEPP, ECB không thay đổi tổng quy mô thu mua ở mức 1850 tỷ EUR, tuy nhiên nhận định tốc độ thu mua có thể sẽ thấp hơn một cách vừa phải so với thời điểm quý 2 và quý 3/2021.
- NHTW Nhật Bản BOJ thay đổi triển vọng kinh tế quốc nội, đồng thời giữ nguyên CSTT nới lỏng.** Cụ thể, ngày 28/10, BOJ dự báo GDP Nhật Bản tăng 3,4% trong năm 2021, giảm 0,4 đpt so với dự báo đưa ra hồi tháng 07/2021. Tuy nhiên cho năm 2022, BOJ dự báo GDP tăng 2,9%; cao hơn 0,2 đpt so với dự báo trước. BOJ nhận định kinh tế của Nhật Bản vẫn trong quá trình hồi phục, mặc dù nhiều khó khăn đang hiện hữu. Về CSTT, BOJ không thay đổi LSCS ở mức -0,1%. Bên cạnh đó, BOJ tiếp tục thu mua chứng chỉ quỹ ETF với tốc độ 12 nghìn tỷ JPY/năm, đồng thời thu mua TPCP và TPDN với tốc độ 20 nghìn tỷ JPY/năm. Các CSTT hiện hành của BOJ nhằm đạt được lạm phát mục tiêu ổn định ở mức 2,0%.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
28-10	Tentative	*	LSCS NHTW Nhật Bản BOJ	-0.1	-0.1	-0.1
28-10	18:45	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB	0.0	0.0	0.0
28-10	19:30	***	GDP Mỹ qq Q3	2.0	2.6	6.7
28-10	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e	281K	290K	290K
28-10	21:00	**	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T9	-2.3	0.4	8.1
29-10	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Nhật Bản T9		2.8	2.8
29-10	7:30	**	PPI Úc qq Q3		0.6	0.7
29-10	15:00	**	GDP sơ bộ Đức qq Q3		2.2	1.6
29-10	16:00	*	GDP sơ bộ Eurozone yy T10		3.7	3.4
29-10	16:00	*	GDP lõi sơ bộ Eurozone yy T10		1.9	1.9
29-10	19:30	***	PCE lõi Mỹ mm T9		0.2	0.3
29-10	21:00	**	Niêm tin tiêu dùng UoM Mỹ sau điều chỉnh T10		71.4	71.4

VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh lên mức 1423,02 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu tiếp theo là ngưỡng 1.450 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.430 – 1.420

Ngưỡng kháng cự: 1.450 – 1.460

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn